



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN HỮU ĐỨC
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Đội 2 - HTX THANH-HƯƠNG - xã Thanh-Bảo Lộc - Lâm Đồng - VN.

Date of Birth: 06 - 25 - 1958 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Học - Sinh. 11/12
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 25-06-1977 To 23-11-1985
(Thang - Ngay - Nam) Years: 8 năm Months: 6 Tháng Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

NGUYỄN HỮU ĐỨC

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/A COMPANY'S RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Hoàng Thị Sinh	27 Tuổi ⁹	Vợ
Nguyễn Hoàng Vũ	5 Tuổi ⁹	Con
Nguyễn Hoàng Hiệp	3 Tuổi ⁹	Con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU DUU
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: Đội 2 - HTX THANH-HUONG - Lóc Thanh - Bảo Lộc - Lâm Đồng - VN.

Date of Birth: 06-25-1958 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Học Sinh 11/12
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 25-06-1977 To 23-11-1985
(Thang - Ngay - Nam) Years: 8 năm Months: 6 Tháng Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

NGUYỄN - HUU - DUC

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/A COMPANY'S RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Hoàng Thị Sinh	27 Tuổi ⁹	Vợ
Nguyễn Hoàng Vũ	5 Tuổi ⁹	con
Nguyễn Hoàng Hiệp	3 Tuổi ⁹	con

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại ~~đại nình lâm đồng~~

~~Độc lập - Tự do - Hạnh phúc~~

Số 102 CRT

2 5 8 0 7 8 0 7 4 6 1

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án ~~án~~, quyết định tha số ~~100~~ số ~~100~~ ngày ~~20~~ tháng ~~9~~ năm ~~1985~~.
của ~~HOÀNG ĐOÀNG DẠC XÃ TRUNG ƯƠNG~~

Này cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh ~~NGUYỄN HOÀNG DẠC~~ Sinh năm ~~1958~~

Các tên gọi khác

Nơi sinh ~~diễn bản quyền nư~~

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

~~thôn trường xuân xã xuân trường đã lạt lâm đồng~~

Can tội ~~nhện nhện tổ chức phản cách mạng~~

Bị bắt ngày ~~25/6/77~~ An phạt ~~10 năm tù giam~~

Theo quyết định, án văn số ~~09/HAI~~ ngày ~~11/11/78~~ năm ~~78~~ của ~~tòa án nhân~~

~~đại nình lâm đồng~~

Đã bị tăng án ~~lần~~, cộng thành ~~lần~~ năm ~~tháng~~

Đã được giảm án ~~2~~ lần, cộng thành ~~1~~ năm ~~6~~ tháng

Nay về cư trú tại ~~thôn trường xuân xã xuân trường đã lạt lâm đồng~~

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng: ~~chưa có biểu hiện gì xấu nhận thấy tội lỗi của bản thân~~

- Lao động: ~~nhiệt tình, bảo đảm ngày nào công có năng xuất chất lượng~~

- nội qui: ~~chấp hành tốt chưa có gì vi phạm lớn~~

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường xã: ~~xuân trường~~

Trước ngày ~~6~~ tháng ~~11~~ năm ~~1985~~

Lưu trữ ngôn trở phải

Của

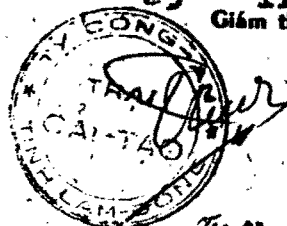
Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngô - Kiều Đức

Ngày ~~23~~ tháng ~~11~~ năm ~~1985~~
Giám thị



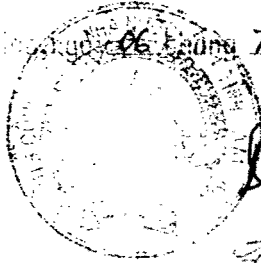
Trần Văn Chiến

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số _____ Đặng Đình Mui

Sinh ngày _____ ở _____ Phòng Công chứng Nhà nước,
thông báo và bản sao này đồng nguyên như
căn cứ để _____

Đã công chứng ngày 06 tháng 7 năm 1992



Đặng Đình Mui

Đặng Đình Mui
CÔNG CHỨNG VIÊN

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại ~~đại~~ nhìn lạm đồng

Số 102 CRT

2	5	8	0	7	8	0	7	4	6	1
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn quyết định tha số 102 ngày 20 tháng 9 năm 1985.

của TỔ ĐỒNG ĐẠO XÃ TRUNG ƯƠNG

Này cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN ĐỨC Sinh năm 1958

Các tên gọi khác

Nơi sinh điền bản quản nơ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

thôn trưởng xuân xã xuân trường, xã lộc lâm đồng

Can tội nhẹ nhõm tổ chức phản cách mạng

Bị bắt ngày 25/6/77 An phạt 10 năm tù giam

Theo quyết định, án văn số 09/HĐ ngày 31/12/78 năm 78 của tòa án nhân

đại hình lâm đồng

Đã bị tăng án 1 lần, cộng thành 1 năm 6 tháng

Đã được giảm án 2 lần, cộng thành 1 năm 6 tháng

Nay về cư trú tại thôn trưởng xuân xã xuân trường, xã lộc lâm đồng

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng: chưa có biểu hiện gì xấu nhận thấy tội lỗi của bản thân

- Lao động: nhật tnh, bảo đảm ngày giờ công có năng xuất chất lượng

- nội qui: chấp hành tốt chưa có vi phạm lớn

Hưng sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: xuân trường

Trước ngày 5 tháng 11 năm 1985

Lưu tay ngón trở phải

Của

Danh biên số

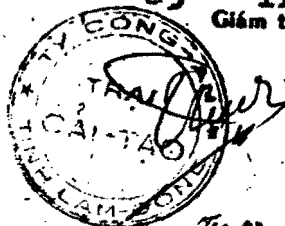
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngô Văn Đức

Ký - giữ

Ngày 23 tháng 11 năm 1985
Giám thị

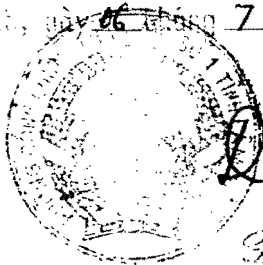


Trần Văn Chiến

PHÒNG CÔNG-CHỨNG NHÀ-NƯỚC SỐ 1
TỈNH LÂM-ĐỒNG

Tên: Đặng Đình Mùi
Đang nắm giữ Phòng Công chứng Nhà nước
Giống và họ bản sao này đúng nguyên như
bản gốc.

Ngày, ngày 06 tháng 7 năm 1992



Đặng Đình Mùi

Đặng Đình Mùi
CÔNG-CHỨNG VIÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Thị trấn Lạc Thành
Thị xã, Quận Bắc Lạc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số : 2226

Quyền số : 02

Họ và tên	<u>Nguyễn Hoàng Vũ</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>30/5/1987 - Ngày Ba mươi tháng năm, năm</u> <u>mười ngàn chín trăm tám mươi bảy</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện II Lâm Đồng</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>Nguyễn Hữu Đức</u>	<u>Hoàng Thị Bình</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Lâm viên</u>	<u>Lâm viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>429 Đà Lạt</u>	<u>Đài 412 Lạc Thành</u>	
Họ tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Hữu Đức</u>	<u>1958</u>	
	<u>429 Đà Lạt</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 6 năm 1987

TM. UBND Vũ ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)

Nguyễn Hoàng Vũ
Nguyễn Hoàng Vũ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Uc Thanh
Thị xã, Quận Bảo Lộc
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số : 2226

Quyển số : 02

Họ và tên	<u>Nguyễn Hoàng Vũ</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>30/5/1987</u> ngày ba mươi tháng năm, năm <u>một ngàn chín trăm tám mươi bảy</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện II - Lâm Đồng</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	ME	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>Nguyễn Hữu Đức</u> <u>1958</u>	<u>Hoàng Tài Sinh</u> <u>1965</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Lâm Viên</u>	<u>Lâm Viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>429 Đalat</u>	<u>ĐAI 4/2 Uc Thanh</u>	
Họ tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Hữu Đức</u> <u>1958</u> <u>429 Đalat</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 6 năm 1987

TM. UBND Vh ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày tháng năm 198

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên chức vụ)

Nguyễn Hoàng Vũ
Nguyễn Hoàng Vũ

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Lộc Thành

Huyện, Quận Bắc Ninh

Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT

Số 336

Quyển 05



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Hoàng Hiệp Nam hay nữ nam

Ngày, tháng, năm sinh 03/11/1989

Nơi sinh Xã Lộc Thành — Bắc Ninh — Lâm Động

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Hoàng Thị Sinh</u>	<u>Nguyễn Văn Đức</u>
Tuổi	<u>25</u>	<u>32</u>
Dân	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm vườn</u>	<u>Làm vườn</u>
Nơi thường trú	<u>4/2 Lộc Thành</u>	<u>4/2 Lộc Thành</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Hoàng Thị Sinh

Số 250.995.999

Đăng ký ngày tháng năm 19

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

HS

Hoàng Thị Sinh

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Lập Thạch

Huyện, Quận Định Lập

Tỉnh, Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP.HI

Số 356

Định Lập 3



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Hoàng Thảo Nam hay nữ nam

Ngày, tháng, năm sinh 03 - 11 - 1989

Nơi sinh Lập Thạch - Định Lập - Định Lập

Dân tộc Hà Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Hoàng Thị Sinh</u>	<u>Nguyễn Văn Đức</u>
Tuổi	<u>25</u>	<u>27</u>
Dân tộc	<u>Hà</u>	<u>Hà</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>làm vườn</u>	<u>làm vườn</u>
Nơi thường trú	<u>4/2 Lập Thạch</u>	<u>4/2 Lập Thạch</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Hoàng Thị Sinh

25016000

Đăng ký ngày tháng năm 19

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Sinh

Hoàng Thị Sinh

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm

T/M UBND

Tên, đóng dấu

Chánh Văn Đức

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

QUẬN Nhơn-Trạch

XÃ Đại-Phước

Số hiệu : 165

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng 7 năm 19 65

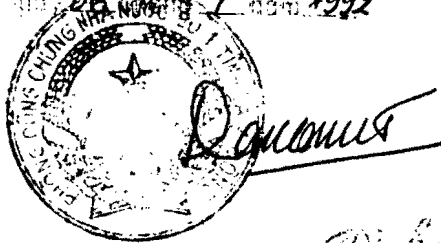
Tên họ đứa trẻ : HOÀNG THỊ SINH
Con gái hay con trai : Nữ, Ngày mồng mười tháng bảy dl.
Ngày sanh : Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Nơi sanh : Đại-Phước, Biên Hòa
Tên họ người cha : Hoàng Văn Xuân
Tên họ người mẹ : Mai Thị Huyền
Vợ chánh hay không : Vợ chánh
có hôn thú : ---
Tên họ người đứng khai : Hoàng Văn Xuân

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH LÂM-ĐỒNG

Tên : Đặng Đình Mui

Công chứng viên Phòng Công chứng Nhà nước
Thống nhất bản sao này đúng nguyên như
Lúc chính.

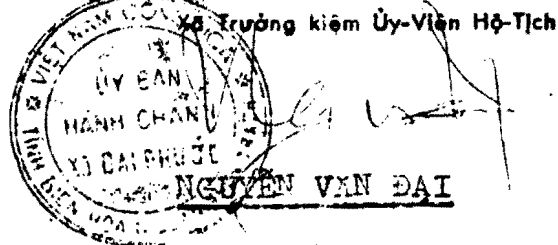
Được, ngày 06 tháng 7 năm 1992



Đặng Đình Mui
CÔNG CHỨNG VIÊN

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH,

Đại-Phước, ngày 1 tháng 10 năm 197 3



NGUYỄN VĂN ĐẠI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA
QUAN Nhơn-Trạch
Xã Đại-Phước

Số hiệu: 135

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng 7 năm 19 65

Tên họ đứa trẻ : HOÀNG THỊ SINH
Con gái hay con trai: NỮ, Ngày mồng mười tháng bảy đl.
Ngày sanh : Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Nơi sanh : Đại-Phước, Biên Hòa
Tên họ người cha : Hoàng Văn Xuân
Tên họ người mẹ : Mai Thị Huyền
Vợ chánh hay không : Vợ chánh
có hôn thú : ---
Tên họ người đứng khai: Hoàng Văn Xuân

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ-NƯỚC
TỈNH LAM-ĐỒNG

Tên: Đặng Đình Mười
Cổng Công Viên Phòng Công chứng Nhà nước
Chứng nhận bản sao này đúng nguyên như
bản chính.

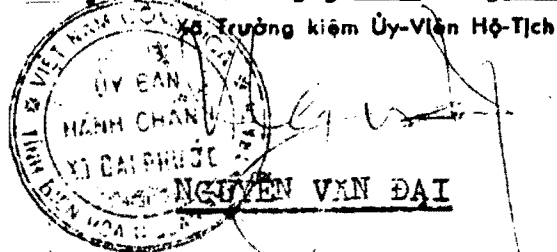
Làm, ngày 06 tháng 7 năm 1992



Đặng Đình Mười
CÔNG CHỨNG VIÊN

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH,

Đại-Phước, ngày 1 tháng 10 năm 1973



Xã Trưởng kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch

NGUYỄN VĂN ĐẠI

FROM : Nguyễn Văn Đức
Thôn 2. Thanh Bình Xã Lạc Thành
Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam

USA AIRMAIL

35g
37.870

JUL 21 1992

BẢO LỘC
51200

VIET NAM
\$4300
SOU 0001
SUE 015

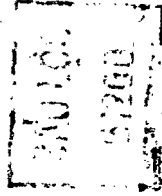
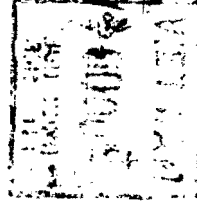
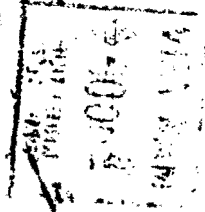
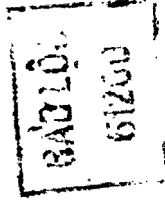
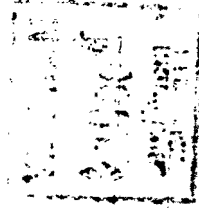
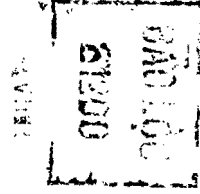
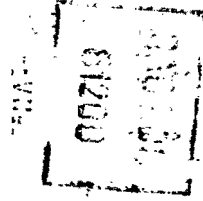
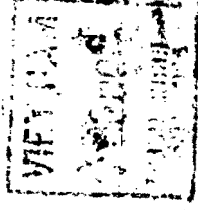
61200 BẢO LỘC 3
R 223



BY AIR MAIL
PAR AVION

TO : P.O. BOX 5435 ARLINGTON.
VA 22205 - 0635
TELEPHONE 703-560-0058
USA

7-16



NGUYỄN. HỮU. ĐỨC

Ant. Com. 8/6m

9/92